

Số: 14/2019/QĐST-DS

Hồng Ngự, ngày 05 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N; Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 D, M, T, Hà Nội.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1969; Địa chỉ: ấp B, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn T, sinh năm 1968; Địa chỉ: ấp B, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Thúy N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T liên đới trả cho Ngân hàng N khoản nợ vay gốc là 80.000.000đ, lãi tính đến ngày 16 tháng 4 năm 2019 là 23.500.694đ, tổng cộng là 103.500.694đ (Một trăm lẻ ba triệu năm trăm nghìn sáu trăm chín mươi bốn đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo sổ vay vốn số NI 0121512 kèm hợp đồng tín dụng số 6508LAV201605371 ngày 23 tháng 6 năm 2016 mà các bên đã ký, đến khi trả nợ xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, thỏa thuận:

+ Bị đơn bà Nguyễn Thị Thúy N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T liên đới chịu 2.587.000đ (Hai triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

+ Ngân hàng N được nhận lại tiền tạm ứng án phí 2.587.000 đồng, theo biên lai thu số BH/2018/0000786 ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú